

Số: 198/2017/QĐST- HNGĐ

Hải An, ngày 22 tháng 11 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 235/2017/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2017, của người yêu cầu:

- Anh Vũ Trọng H, sinh năm 1968; nơi ĐKKHKT: Số 2 B186. khu T6, phường T, quận H, Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Số 7/75 P, phường Đ 1, quận H, Hải Phòng.

- Chị Trần Thị Lan, sinh năm 1975; nơi ĐKKHKT: 24/420 Đ, phường Đ 1, quận H, Hải Phòng; hiện trú tại: Số 7/75 P, phường Đ 1, quận H, Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Trọng H và chị Trần Thị L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Trọng H và chị Trần Thị L.

2.2 Về con: Anh H và chị L xác nhận có 02 con chung là Vũ Trọng Khánh T sinh ngày 15/02/1998 và Vũ Trần Thành Đ sinh ngày 30/10/2003. Khi ly hôn, hai

bên thỏa thuận giao con chung Thành Đ cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng; việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với con chung Khánh T đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.3 Về tài sản chung: Anh H và chị L tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết;

2.4 Về lệ phí: Anh H và chị L thỏa thuận, chị L chịu cả lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình là 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng). Chị L đã nộp đủ lệ phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002508 ngày 03/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự (để thi hành);
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- UBND phường Cát Bi, Hải An, Hải Phòng;
- Lưu: VP, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bình

